

Số: 32 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác về chuyển đổi xanh, Net-zero trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc Phê duyệt Đề án giảm thiểu khí các - bon trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các hợp phần của Đề án giảm thiểu khí các - bon trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Sau khi xem xét nội dung đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 134/TTr-SNNMT ngày 13 tháng 02 năm 2026 và Công văn số 688//SNNMT-VP ngày 28 tháng 4 năm 2026; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Kế hoạch thực hiện bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác về chuyển đổi xanh, Net-zero trên địa bàn thành phố Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung cơ bản như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích chung

Xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng về biến đổi khí hậu và Kế hoạch giảm thiểu khí thải các bon (gọi tắt là Net-zero), kiểm kê khí nhà kính và giảm phát thải khí nhà kính, trao đổi tín chỉ các-bon và tăng trưởng xanh.

Phát triển, bồi dưỡng, cán bộ quản lý, công chức, viên chức có sự hiểu biết sâu sắc về biến đổi khí hậu, Kế hoạch Net-zero, chuyển đổi xanh,... đáp ứng yêu cầu quản lý và phù hợp với lộ trình, yêu cầu về chuyển đổi xanh, giảm thiểu khí thải các-bon hướng đến mục tiêu Net-zero trên địa bàn thành phố.

2. Mục đích cụ thể

Chương trình bồi dưỡng diễn ra trong 05 - 08 ngày nhằm nâng cao năng lực về biến đổi khí hậu, kế hoạch Net-zero và tăng trưởng xanh cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thông qua việc trang bị kiến thức tổng quan về khí nhà kính (KNK), biến đổi khí hậu (BĐKH), kiểm kê và giảm phát thải KNK, tăng trưởng xanh và tín chỉ các-bon cho các ngành, lĩnh vực có liên quan trong công tác quản lý nhà nước.

Hoàn thành bồi dưỡng, cán bộ quản lý, công chức, viên chức có sự hiểu

biết sâu sắc về thế nào là biến đổi khí hậu và Kế hoạch Net-zero, kiểm kê KNK và giảm phát thải KNK, trao đổi tín chỉ các-bon và tăng trưởng xanh trong các lĩnh vực liên quan đến công tác chuyên môn, và tích hợp các hành động thích ứng và giảm thiểu KNK trong các chương trình và hành động trong các cơ quan quản lý nhà nước trước bối cảnh và nhu cầu ứng phó với BĐKH và phát triển xanh trong các lĩnh vực liên quan, đáp ứng yêu cầu về quản lý nhà nước trong thời gian tới.

II. ĐỐI TƯỢNG

- **Lãnh đạo quản lý gồm:** Lãnh đạo thành phố, Trưởng, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về Tăng trưởng xanh thành phố Đồng Nai; Lãnh đạo các Sở, ban, ngành và tương đương, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Chủ tịch UBND cấp xã trở lên hoặc tương đương;

- **Cán bộ, công chức, viên chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ gồm:** Chuyên viên và Lãnh đạo cấp phòng của các phòng, ban chuyên môn thuộc các sở, ban, ngành và tương đương, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; công chức và lãnh đạo của các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp xã, công chức cấp xã liên quan hoặc được phân công các nhiệm vụ có liên quan đến nội dung của chương trình bồi dưỡng tại kế hoạch này.

III. SỐ LƯỢNG

- Số lượng: 267 người, cụ thể như sau:

Stt	Tên đơn vị	Lãnh đạo quản lý	CBCCVC	Tổng
1	Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai	1	0	1
2	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai	1	1	2
3	Ban Chỉ đạo về Tăng trưởng xanh thành phố Đồng Nai	1	0	1
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	2	18	20
5	Sở Tài chính	1	7	8
6	Sở Công thương	1	7	8
7	Sở Xây dựng	1	7	8
8	Sở Nội vụ	1	1	2
9	Sở Khoa học và Công nghệ	1	5	6
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3
11	Sở Y tế	1	2	3

12	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, khu kinh tế	1	5	6
13	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố	1	2	3
14	Công an thành phố	1	2	3
15	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	1	2	3
16	Ủy ban nhân dân cấp xã (95 xã, phường) (02 người/đơn vị)	95	95	190
Tổng cộng				267

IV. CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG

- *Chuyên đề Tác động biến đổi khí hậu*: Các biểu hiện và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu trên thế giới; Các biểu hiện và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tại Việt Nam; Tác động của biến đổi khí hậu đến từng lĩnh vực.

- *Chuyên đề về Chu trình các-bon và các nguồn trữ các-bon*: Giới thiệu về chu trình các-bon: nguồn trữ các-bon, chu trình các-bon hữu cơ và các-bon vô cơ; Khả năng hấp thụ các-bon của các nguồn trữ (đại dương, rừng, sinh khối, trong đất...).

- *Chuyên đề về Các kịch bản phát thải khí nhà kính*: Kịch bản phát thải khí nhà kính thế giới theo Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC) và mục tiêu tăng nhiệt độ toàn cầu 1.5°C (hành động và ảnh hưởng); Kịch bản phát thải khí nhà kính quốc gia và các ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến thành phố Đồng Nai theo từng kịch bản.

- *Chuyên đề về Ứng phó với biến đổi khí hậu*: Ứng phó với biến đổi khí hậu; Thích ứng với biến đổi khí hậu của từng ngành, lĩnh vực; Giảm nhẹ biến đổi khí hậu của từng ngành, lĩnh vực.

- *Chuyên đề về Phát triển kế hoạch hướng tới phát thải ròng bằng “không” (Net-zero plan)*: Các bước thực hiện kế hoạch hướng tới phát thải ròng bằng “không” cho một thành phố (hiện trạng phát thải khí nhà kính, định hướng phát triển tương lai, các kịch bản phát thải trong tương lai, các cơ hội và giải pháp giảm phát thải, tiềm lực công nghệ và tài chính); Giới thiệu nghiên cứu điển hình về kế hoạch hướng tới phát thải ròng bằng “không” cho một thành phố/khu vực.

- *Chuyên đề về Mô hình hỗ trợ lập kế hoạch hướng tới phát thải ròng bằng “không”*: Giới thiệu tổng quan về các mô hình hiện có phục vụ cho công tác lập kế hoạch hướng tới phát thải ròng bằng “không” cho khu vực; Giới thiệu về nghiên cứu điển hình cho một thành phố/khu vực.

- *Chuyên đề về Tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn, khu công nghiệp sinh thái*: Giới thiệu về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững; Khung chính sách và quy định trên thế giới và tại Việt Nam; Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường của dự án; Kinh tế tuần hoàn; khu công nghiệp sinh thái, phát thải thấp.

- *Chuyên đề về Trao đổi và thảo luận chính sách, văn bản pháp luật về BĐKH*: Các chương trình, hiệp ước quốc tế về biến đổi khí hậu mà Việt Nam tham gia: Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Biến đổi Khí hậu (UNFCCC), Nghị định thư Kyoto, Thỏa thuận Paris về Biến đổi Khí hậu (Paris Agreement), Cơ chế Phát triển Sạch (CDM - Clean Development Mechanism); Các văn bản pháp luật cấp trung ương và cấp bộ ngành liên quan ban hành; Các văn bản cấp địa phương ban hành.

- *Chuyên đề về Khoa học về Biến đổi khí hậu (BĐKH)*: Tổng quan BĐKH; Các bằng chứng về BĐKH trên thế giới và Việt Nam; Giới thiệu và trao đổi về “Đánh giá khí hậu” thành phố Đồng Nai; kế hoạch hành động ứng phó BĐKH thành phố Đồng Nai.

- *Chuyên đề về các vấn đề về khí nhà kính*: Khí nhà kính (KNK), hiệu ứng KNK, các loại KNK, nguồn phát sinh và nguồn hấp thụ...; Diễn biến nồng độ KNK qua các năm, đóng góp của hoạt động con người và xu hướng tương lai; Thực nghiệm về khả năng làm ấm lên của KNK.

- *Chuyên đề về Kiểm kê KNK*: Kiểm kê KNK là gì và phương pháp tổng quan kiểm kê KNK theo IPCC cho từng lĩnh vực; Đồng lợi ích trong giảm phát thải KNK (về ÔNKK và về kinh tế...).

- *Chuyên đề về Tín chỉ các-bon*: Giới thiệu về tín chỉ Các-bon; Các cơ chế, chính sách liên quan trên thế giới và tại Việt Nam; Đo lường và tính toán phát thải Các-bon; Giao dịch và quản lý dự án tín chỉ Các-bon.

V. TỔ CHỨC LỚP BỒI DƯỠNG

Chương trình của các lớp bồi dưỡng tại Kế hoạch này được tổ chức như sau (số lượng và thành phần cụ thể thực hiện theo mục III của Kế hoạch này):

- Số lượng lớp: 06 lớp.
- Số lượng học viên/lớp: 40 - 50 người/lớp.

VI. Thời gian và địa điểm

1. **Thời gian triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng**: Năm 2026.
2. **Thời gian bồi dưỡng và địa điểm**: Khoảng 05 - 08 ngày/khóa (07 tiếng/ngày).

VII. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Dự toán kinh phí thực hiện theo quy định tại: Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 06/2023/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC; Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30 tháng

4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các quy định khác có liên quan.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các sở ban ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các lớp bồi dưỡng theo Kế hoạch này. Đồng thời đưa nội dung học tập nước ngoài vào kế hoạch bồi dưỡng năm 2027, phối hợp Sở Ngoại vụ để bổ sung nội dung học tập ở nước ngoài vào kế hoạch đoàn ra, đoàn vào theo đúng quy định về thống nhất quản lý hoạt động đối ngoại trên địa bàn thành phố.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về nguồn kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định hiện hành và theo khả năng cân đối ngân sách.

3. Sở Nội vụ: Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nội dung bồi dưỡng theo đúng kế hoạch, đối tượng và chương trình quy định.

4. Các Sở, ban, ngành và UBND cấp xã, các tổ chức chính trị xã hội liên quan phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường cử người tham gia các lớp bồi dưỡng theo đúng mục đích, nội dung yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi xanh, Net-zero trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Kế hoạch này thay thế cho Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Thường trực HĐND thành phố (b/c);
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các phường, xã;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu: VT, THNC, KGVX, KTN, Thu.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Anh